

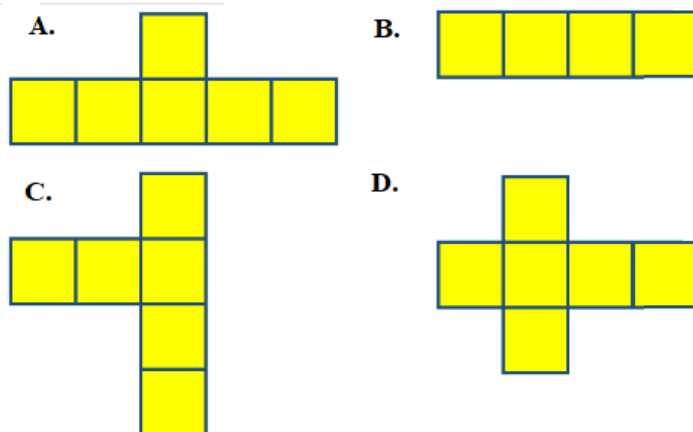
Họ và tên: .....

Lớp: .....

Môn: Toán – Lớp 5

Bộ sách: Kết nối tri thức

Thời gian làm bài: 40 phút

**I. TRẮC NGHIỆM** (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)**Câu 1.** Trong các hình dưới đây, hình nào là hình khai triển của hình lập phương?**Câu 2.** Số thích hợp để điền vào chỗ chấm  $0,012 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$  là:

- A. 1,2                      B. 12                      C. 120                      D. 1200

**Câu 3.** Bao gạo cân nặng 65 kg. Vậy 45% bao gạo đó cân nặng:

- A. 26 kg                      B. 29,25 kg                      C. 30,5 kg                      D. 28,75 kg

**Câu 4.** Người ta phơi 15 kg củ sắn tươi thì thu được 6 kg củ sắn khô. Hỏi lượng nước trong củ sắn tươi đã mất đi là bao nhiêu phần trăm?

- A. 40 %                      B. 60 %                      C. 30 %                      D. 70 %

**Câu 5.** Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 7 500, khu đất xây dựng khu công nghiệp là hình chữ nhật có chiều rộng 8 cm. Chiều rộng thật của khu đất là:

- A. 6 km                      B. 60 m                      C. 0,6 km                      D. 937 m

**Câu 6.** Để làm một chiếc thùng không nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 5 cm và chiều cao 7 cm cần phải dùng miếng bìa có diện tích là:

- A.  $420 \text{ cm}^2$                       B.  $298 \text{ cm}^2$                       C.  $119 \text{ cm}^2$                       D.  $130 \text{ cm}^2$

**II. TỰ LUẬN****Câu 1.** Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Thể tích hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 7 cm và chiều cao 6 cm là: .....

**Câu 2.** Điền dấu >, <, =

a)  $5 \text{ dm}^3 2 \text{ cm}^3 \dots\dots\dots 5200 \text{ cm}^3$

b)  $12,87 \text{ m}^3 \dots\dots\dots 1 287 \text{ dm}^3$

c)  $76 \text{ cm}^3 \dots\dots\dots 0,0076 \text{ dm}^3$

d)  $\frac{3}{125} \text{ dm}^3 \dots\dots\dots 24 \text{ cm}^3$

**Câu 3.** Một trại nuôi gà có số gà mái hơn số gà trống là 345 con. Sau khi mua thêm 25 con gà trống thì số gà trống bằng  $\frac{3}{7}$  số gà mái. Tính tổng số gà lúc đầu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 4.** Một người bỏ tiền vốn ra là 2 300 000 đồng để mua trái cây về nhà bán. Sau khi bán hết số trái cây đó thì được lãi 20 % so với số tiền vốn mua trái cây. Hỏi người đó bán hết số trái cây được bao nhiêu tiền?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

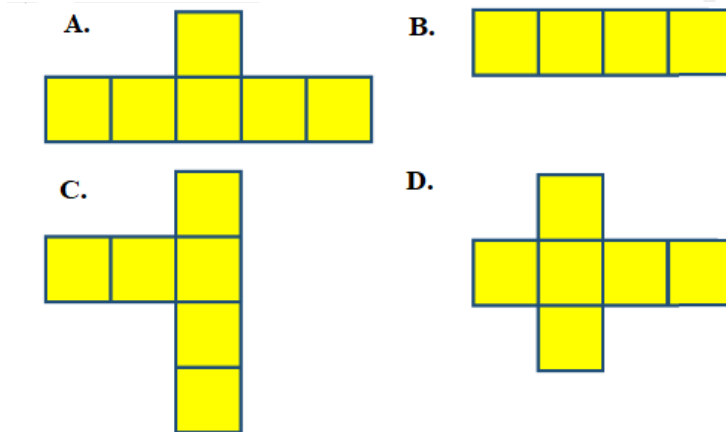
.....

.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Trong các hình dưới đây, hình nào là hình khai triển của hình lập phương?

**Phương pháp**

Hình lập phương có 4 mặt bên và 2 mặt đáy đều là hình vuông.

**Lời giải**

Hình D là hình khai triển của hình lập phương.

**Đáp án: D**

**Câu 2.** Số thích hợp để điền vào chỗ chấm  $0,012 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$  là:

A. 1,2

B. 12

C. 120

D. 1200

**Phương pháp**

Áp dụng cách đổi:  $1 \text{ m}^3 = 1\,000 \text{ dm}^3$

**Lời giải**

$$0,012 \text{ m}^3 = 12 \text{ dm}^3$$

**Đáp án: B**

**Câu 3.** Bao gạo cân nặng 65 kg. Vậy 45% bao gạo đó cân nặng:

A. 26 kg

B. 29,25 kg

C. 30,5 kg

D. 28,75 kg

**Phương pháp**

Muốn tìm giá trị phần trăm của một số, ta lấy số đó chia 100 rồi nhân với số phần trăm

**Lời giải**

$$45\% \text{ bao gạo đó cân nặng là } 65 : 100 \times 45 = 29,25 \text{ (kg)}$$

**Đáp án: B**

**Câu 4.** Người ta phơi 15 kg củ sắn tươi thì thu được 6 kg củ sắn khô. Hỏi lượng nước trong củ sắn tươi đã mất đi là bao nhiêu phần trăm?

A. 40 %

B. 60 %

C. 30 %

D. 70 %

**Phương pháp**

- Tìm số kg nước trong sản tươi = Số kg sản tươi – số kg sản khô
- Tìm tỉ số phần trăm lượng nước trong sản tươi

**Lời giải**

Số kg nước trong sản tươi là:  $15 - 6 = 9$  (kg)

Lượng nước trong củ sản tươi đã mất đi chiếm số phần trăm là:

$$9 : 15 = 0,6 = 60\%$$

**Đáp án: B**

**Câu 5.** Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 7 500, khu đất xây dựng khu công nghiệp là hình chữ nhật có chiều rộng 8 cm. Chiều rộng thật của khu đất là:

- A. 6 km                      B. 60 m                      C. 0,6 km                      D. 937 m

**Phương pháp**

Chiều rộng thật của khu đất = chiều rộng trên bản đồ x số lần thu nhỏ của bản đồ

**Lời giải**

Chiều rộng thật của khu đất là:  $8 \times 7\,500 = 60\,000$  (cm)

Đổi:  $60\,000$  cm = 0,6 km

**Đáp án: C**

**Câu 6.** Để làm một chiếc thùng không nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 5 cm và chiều cao 7 cm cần phải dùng miếng bìa có diện tích là:

- A.  $420$  cm<sup>2</sup>                      B.  $298$  cm<sup>2</sup>                      C.  $119$  cm<sup>2</sup>                      D.  $130$  cm<sup>2</sup>

**Phương pháp**

Diện tích xung quanh = (chiều dài + chiều rộng) x 2 x chiều cao

Diện tích đáy hộp = chiều dài x chiều rộng

Diện tích miếng bìa = diện tích xung quanh + diện tích đáy hộp

**Lời giải**

Diện tích xung quanh hình hộp chữ nhật là:  $(12 + 5) \times 2 \times 7 = 238$  (cm<sup>2</sup>)

Diện tích đáy hộp là  $12 \times 5 = 60$  (cm<sup>2</sup>)

Diện tích miếng bìa là  $238 + 60 = 298$  (cm<sup>2</sup>)

**Đáp án: B****II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Thể tích hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 7 cm và chiều cao 6 cm là: .....

**Phương pháp**

Thể tích hình hộp chữ nhật = chiều dài x chiều rộng x chiều cao

**Lời giải**

Thể tích hình hộp chữ nhật là  $12 \times 7 \times 6 = 504 \text{ (cm}^3\text{)}$

**Câu 2.** Điền dấu  $>$ ,  $<$ ,  $=$

a)  $5 \text{ dm}^3 2 \text{ cm}^3 \dots\dots\dots 5200 \text{ cm}^3$

b)  $12,87 \text{ m}^3 \dots\dots\dots 1 287 \text{ dm}^3$

c)  $76 \text{ cm}^3 \dots\dots\dots 0,0076 \text{ dm}^3$

d)  $\frac{3}{125} \text{ dm}^3 \dots\dots\dots 24 \text{ cm}^3$

**Phương pháp**

Áp dụng cách đổi:  $1 \text{ dm}^3 = 1 000 \text{ cm}^3$ ;  $1 \text{ m}^3 = 1000 \text{ cm}^3$

**Lời giải**

a)  $5 \text{ dm}^3 2 \text{ cm}^3 < 5200 \text{ cm}^3$

b)  $12,87 \text{ m}^3 > 1 287 \text{ dm}^3$

c)  $76 \text{ cm}^3 > 0,0076 \text{ dm}^3$

d)  $\frac{3}{125} \text{ dm}^3 = 24 \text{ cm}^3$

**Câu 3.** Một trại nuôi gà có số gà mái hơn số gà trống là 345 con. Sau khi mua thêm 25 con gà trống thì số gà trống bằng  $\frac{3}{7}$  số gà mái. Tính tổng số gà lúc đầu.

**Phương pháp**

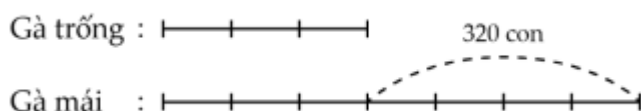
1. Tìm hiệu số gà sau khi mua thêm 25 con gà trống
2. Vẽ sơ đồ
3. Tìm hiệu số phần bằng nhau
4. Tìm số gà trống ban đầu = Hiệu số gà : hiệu số phần bằng nhau x số phần gà trống – 25 con
5. Tìm số gà mái ban đầu
6. Tìm tổng số gà ban đầu

**Lời giải**

Sau khi mua thêm 25 con gà trống thì gà mái nhiều hơn gà trống số con là:

$$345 - 25 = 320 \text{ (con)}$$

Ta có sơ đồ:



Hiệu số phần bằng nhau là:  $7 - 3 = 4$  (phần)

Số gà trống ban đầu là:  $320 : 4 \times 3 - 25 = 215$  (con)

Số gà mái ban đầu là:  $215 + 345 = 560$  (con)

Tổng số gà ban đầu là:  $215 + 560 = 775$  (con)

Đáp số: 77 con gà

**Câu 4.** Một người bỏ tiền vốn ra là 2 300 000 đồng để mua trái cây về nhà bán. Sau khi bán hết số trái cây đó thì được lãi 20 % so với số tiền vốn mua trái cây. Hỏi người đó bán hết số trái cây được bao nhiêu tiền?

**Phương pháp**

Số tiền lãi = Số tiền vốn : 100 x số phần trăm

Số tiền thu được = số tiền vốn + số tiền lãi

**Lời giải**

Số tiền lãi của người đó là:

$$2\,300\,000 : 100 \times 20 = 460\,000 \text{ (đồng)}$$

Người đó bán hết số trái cây được số tiền là:

$$2\,300\,000 + 460\,000 = 2\,760\,000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 2 760 000 đồng